

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2023/HS-PT
Ngày: 25 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Bình

Ông Võ Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 228/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc Toàn do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 04/10/1982 tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp , xã G Th, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; Vợ Nguyễn Thị Tuyết C, Con: có 01 con.

Tiền án: Ngày 24/01/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án về tội “*Không tố giác tội phạm*” tại bản án số 19/2019/HS-ST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 03 năm tù về tội “*Giao cấu với trẻ em*” tại Bản án số 47/2013/HS-ST.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, 04 người làm chứng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/12/2022, chị Hồ Thị Ngọc H tổ chức uống bia tại hành lang trước nhà với chị Nguyễn Thị Thu Th và bạn trai của chị Th và em ruột là Hồ Văn L ngụ cùng ấp. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị cáo Nguyễn Quốc T đến uống bia chung. Do sợ giữa L và bị cáo xảy ra cự cãi nên chị H kêu L về trước vì cách đó 01 tháng đã xảy ra mâu thuẫn về đất đai nên L đi về nhà nghỉ ngơi. Bị cáo vào uống được một ly thì bị cáo và chị H xảy ra mâu thuẫn về chuyện đất đai đang tranh chấp. Chị H nói với bị cáo: *“Thì hành án đã xuống thì hành siết mà mày không cho tao nói, mày nhậu thì nhậu còn không đi về”*. Bị cáo đòi đánh chị H thì chị Th can ngăn nên bị cáo bỏ đi về. Còn lại chị H, chị Th và bạn trai của chị Th tiếp tục uống bia. Khi bị cáo về nhà thì bị cáo lấy bình nhựa chứa khoảng 4,5 lít xăng và lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 91cm. Tiếp theo bị cáo gọi điện thoại cho Nguyễn Huỳnh T đến giúp đỡ bị cáo và T đồng ý cùng đi với bị cáo. Khoảng 20 phút sau, bị cáo cầm theo bình xăng và dao tự chế đi bộ đến trước nhà chị H thì thấy chị H vẫn đang ngồi uống bia tại hành lang nên bị cáo đổ xăng ra ca nhựa tạt vào chỗ chị H đang ngồi và dùng bật lửa đốt cháy tấm lưới che nắng và lửa phụt lên hành lang chỗ chị H đang ngồi. Thấy lửa cháy và nghe tiếng của bị cáo nói: *“Tao đốt nhà mày, tao giết mày”* nên chị H bỏ chạy vào trong nhà. Sau đó, bị cáo tiếp tục cầm dao tự chế đe dọa chị H. Lúc này, chị Th, anh L và hàng xóm đến can ngăn thì bị cáo đi về.

Tại kết luận giám định số 1482/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ công an: Chất lỏng màu vàng đựng trong 01 bình nhựa gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Công Đông xác định giá trị tài sản bị thiệt hại là: 01 (một) tấm lưới che nắng màu xanh kích thước 12x2m, mua vào đầu năm 2021 với giá 192.000 đồng, giá trị còn lại tại thời điểm xảy ra ngày 15/12/2022 là 20%, tương đương 38.400 đồng

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bật lửa có ghi chữ Hoa Việt, nút bật màu cam (vẫn còn chứa chất lỏng bên trong).
- 01 (một) bình nhựa bên ngoài có dòng chữ HAPPI KOKI bên trong chứa chất lỏng màu vàng là xăng.
- 01 (một) ca nhựa màu đỏ, vành màu trắng, cán màu trắng.

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 91cm; lưỡi dao đã rỉ sét dài 33cm; mũi bằng, nơi rộng nhất 6,1cm; nơi hẹp nhất 3,7cm, cán dao hình trụ đường kính thân 2,5cm bằng kim loại màu bạc

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ khoản 6 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngày 09 tháng 10 năm 2023, bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông đã nêu. Bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp tình tiết hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, nhưng không được xem là tình tiết mới theo quy định. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Toàn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 21 giờ, ngày 15/12/2022 bị cáo Nguyễn Quốc T chuẩn bị bình nhựa chứa khoảng 4,5 lít xăng và 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 91cm là hóa chất và hung khí nguy hiểm đến trước nhà chị H thấy chị H đang ngồi uống bia tại hành lang nên bị cáo đổ xăng ra ca nhựa tạt vào chỗ chị H đang ngồi và dùng bật lửa đốt cháy tấm lưới che nắng và lửa phụt lên hành lang chỗ chị H đang ngồi, sau đó bị cáo tiếp tục cầm dao tự chế đe dọa chị H. Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm gây thương tích cho chị H, việc chị H không bị thương tích là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo và do được can ngăn kịp thời. Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[2]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo biết được xăng khi cháy là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và tài sản; bị cáo đã chuẩn bị và cố ý tạt vào người, bật lửa gây cháy là cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại là chị H; việc xăng không trúng vào người chị H là ngoài ý muốn của bị cáo nên hậu quả không xảy ra. Ngoài ra bị cáo có chuẩn bị con dao tự chế bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành hành vi phạm tội. Bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo: Xem xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm nên thuộc trường hợp không đủ điều kiện hưởng án treo tho quy định; là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt tại cấp sơ thẩm đối với bị cáo là không nặng. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ để xem xét.

[3]- Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, khách quan và phù hợp nên chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ khoản 6 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Đông;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Ngọc Giàu